

Du lịch cộng đồng - sinh kế bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Hà Giang

Nguyễn Thị Thanh Nhân
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Hà Giang là một tỉnh miền núi thuộc vùng Đông Bắc, có vị trí trọng yếu về an ninh, quốc phòng. Là địa phương quy tụ của cộng đồng 19 dân tộc (Kinh, Mông, Dao, Tày, Nùng, Lô Lô, Sán Dìu, Pà Thẻn...), trong đó mỗi dân tộc lưu giữ những giá trị, sắc thái văn hóa riêng, tạo nên bản sắc văn hoá độc đáo. Hà Giang đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng gắn với nông thôn mới, coi đây là bước đột phá trong phát triển du lịch của tỉnh. Qua đó, mang lại nguồn thu nhập cho người dân tại nhiều địa phương, đồng thời góp phần quan trọng trong việc gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc.

1. Thực trạng phát triển du lịch cộng đồng của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Hà Giang

Trong những năm qua, ngành du lịch tỉnh Hà Giang đã được quan tâm và có bước phát triển vượt bậc, đặc biệt là mô hình du lịch cộng đồng đang trở thành sinh kế bền vững cho đồng bào các dân tộc thiểu số trong tỉnh. Cấp ủy, chính quyền các cấp ở Hà Giang đã ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề, chương trình, đề án phát triển du lịch như Đề án đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá du lịch năm 2016 - 2020, có tính đến năm 2025; Chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16-01-2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch Quốc gia Cao nguyên đá Đồng Văn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt... Trên cơ sở đó, Hà Giang đã triển khai quy hoạch chi tiết một số điểm du lịch trọng điểm của tỉnh, cụ thể: Khu du lịch trung tâm thành phố Hà Giang; khu du lịch thị trấn Tam Sơn (Quản Bạ); khu du lịch Phố Cổ, Nhà Vương, Cột cờ Lũng Cú (Đồng Văn), khu du lịch Mã Pi Leng, làng Mông kiêu mới (Mèo Vạc)... và các làng văn hoá du lịch cộng đồng. Các đơn vị, địa phương cũng đã đầu tư, tiến hành xây dựng hình thành các điểm, khu du lịch như: Làng Du lịch sinh thái Panhou Thông Nguyên, các điểm du lịch ruộng bậc thang (huyện Hoàng Su Phì); khu du lịch Nhà Vương, Cột cờ Lũng Cú, khu Phố cổ (huyện Đồng Văn); Khu du lịch sinh thái Thác Tiên - Đèo Gió, bãi Đá cổ Nấm Dẩn (huyện Xín Mần); khu du lịch lòng hồ Thủy điện Bắc Mê...

Hiện nay, du lịch cộng đồng đang được coi là loại hình du lịch mang lại nhiều lợi ích phát triển kinh tế bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Hà Giang; góp phần xóa đói, giảm nghèo, tạo nguồn sinh kế mới cho người dân. Năm 2018, Hà Giang thu hút trên 1,1 triệu lượt khách du lịch, doanh thu đạt trên

1.150 tỷ đồng; toàn tỉnh có 12 làng văn hóa du lịch tiêu biểu, thu hút lượng lớn khách đến tham quan, lưu trú, đem lại thu nhập bình quân 30 — 50 triệu đồng/hộ làm du lịch cộng đồng (homestay). Đặc biệt, du lịch cộng đồng giúp người dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái, tích cực bảo tồn và phát huy những nét văn hoá độc đáo của địa phương...

Với những thế mạnh và lợi ích từ phát triển loại hình du lịch cộng đồng, lại sẵn có điều kiện tự nhiên - xã hội phù hợp để phát triển du lịch cộng đồng, tỉnh Hà Giang đã tích cực triển khai xây dựng mô hình làng văn hóa du lịch với chủ trương mỗi huyện tập trung phát triển một làng văn hóa gắn liền với du lịch cộng đồng, sau đó nhân rộng ra toàn huyện. Hiện nay, toàn tỉnh đã xây dựng được 25 làng văn hóa du lịch cộng đồng, trong đó 15 làng đã đi vào hoạt động, thu hút một lượng lớn khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, lưu trú như: các làng văn hóa du lịch thôn Tha, thôn Tiến Thắng, thôn Hạ Thành, bản Tày (thành phố Hà Giang), thôn Kiềm (huyện Bắc Quang), thôn Bản Lạn (huyện Bắc Mê), thôn Thanh Sơn (huyện Vị Xuyên), thôn Nà Ràng (huyện Xín Mần), thôn Chì (huyện Quang Bình) - gắn với văn hóa dân tộc Tày; làng văn hóa du lịch thôn Bục Bán (huyện Yên Minh) - gắn với văn hoá dân tộc Giáy; các làng văn hóa du lịch thôn Nậm Hồng, thôn Phìn Hồ (huyện Hoàng Su Phì), thôn Nậm Đăm (huyện Quản Bạ) - gắn với văn hoá dân tộc Dao; làng văn hóa du lịch thôn Sáng Pá A (huyện Mèo Vạc) - gắn với văn hoá dân tộc Lô Lô; làng văn hóa du lịch thôn Lũng Cẩm Trên (huyện Đồng Văn) - gắn với văn hoá dân tộc Mông.

Một số huyện ở tỉnh Hà Giang đã khôi phục và phát triển các làng nghề thủ công truyền thống, cung cấp cho du khách những sản phẩm lưu niệm độc đáo như: các sản phẩm dệt lanh, rượu ngô Thanh Vân (huyện Quản Bạ), mây tre đan (huyện Vị Xuyên, Bắc Quang), rượu Nàng Đôn (huyện Hoàng Su Phì)... Trang phục

truyền thống của đồng bào các dân tộc Tày, Lô Lô, Pà Thẻn, Dao... cũng là những sản phẩm đẹp, độc đáo, được du khách ưa chuộng.

Cùng với xây dựng làng văn hoá du lịch, Hà Giang chủ động tổ chức nhiều khóa tập huấn du lịch cộng đồng cho hàng nghìn người dân tại các thôn, bản nhằm cung cấp kiến thức về bảo tồn, khai thác các giá trị văn hóa thành sản phẩm du lịch; kỹ năng trong kinh doanh, phục vụ khách du lịch, trình tự đón khách, quy trình phục vụ ăn uống, vệ sinh an toàn thực phẩm; kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống, hướng dẫn khách tham quan... Ngoài ra, các huyện cũng đã chủ động cân đối nguồn ngân sách, hỗ trợ nhân dân xây dựng một số công trình cơ bản như: đường bê tông nông thôn, nhà văn hóa du lịch cộng đồng, cổng làng, công trình vệ sinh khép kín, bể chứa nước sạch...

Mặc dù đã đạt được những kết quả khá quan trọng nhưng thực tế phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Hà Giang thời gian qua vẫn bộc lộ những hạn chế, bất cập, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Sản phẩm du lịch chưa thực sự hấp dẫn và chưa tạo được sự khác biệt; khả năng cạnh tranh chưa cao về chất lượng du lịch, xúc tiến quảng bá. Thu nhập từ các dịch vụ du lịch cộng đồng cao hơn các hoạt động sinh kế khác nhưng chưa ổn định. Nguồn nhân lực vừa thiếu, vừa yếu, doanh nghiệp chủ yếu là vừa và nhỏ. Vốn, nhân lực và kinh nghiệm quản lý còn hạn chế. Vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch chưa được phát huy... Tính đến cuối năm 2018, 22 làng đăng ký xây dựng làng văn hóa du lịch cộng đồng nhưng chưa hoàn thiện được các tiêu chí theo quy định; một số làng đã ra mắt đi vào hoạt động nhưng không phát huy được hiệu quả, chưa thu hút được du khách tham quan.

Nguyên nhân của những khó khăn nêu trên, trước hết phải kể đến nguyên nhân khách quan đó là do vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, địa hình bị chia cắt mạnh. Bên cạnh đó, hoạt động du lịch cộng đồng vẫn còn khá mới mẻ đối với người dân Hà Giang. Điều kiện kinh tế khó khăn, hạ tầng giao thông, thông tin liên lạc yếu kém; công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch chưa thực sự hiệu quả; công tác đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ thuyết minh viên, hướng dẫn viên và nhân viên phục vụ tại các hộ gia đình chưa được quan tâm đúng mức...

2. Một số giải pháp phát triển du lịch cộng đồng đáp ứng yêu cầu sinh kế bền vững cho đồng bào dân tộc tỉnh Hà Giang trong thời gian tới

Từ thực tiễn tỉnh Hà Giang những năm qua, du lịch cộng đồng đang trở thành cơ hội sinh kế bền vững cho đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Hà Giang. Tuy nhiên, để đẩy mạnh hoạt động du lịch cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời gìn giữ và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống của từng dân tộc, theo chúng tôi, Hà Giang cần nghiên cứu, giải quyết những vấn đề sau:

Một là, đẩy mạnh công tác nghiên cứu bản sắc văn hóa gắn với đặc thù của từng địa phương, phục vụ hiệu quả cho phát triển du lịch cộng đồng. Chính quyền các cấp cần tiến hành quy hoạch các điểm du lịch cộng đồng, tránh tình trạng xây dựng tràn lan, tự phát. Xây dựng mô hình làng văn hóa du lịch phải có trọng tâm, trọng điểm, thật sự có bản sắc riêng của từng làng. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, thị hiếu của du khách để xây dựng các điểm du lịch cộng đồng hiệu quả. Lựa chọn vị trí điểm du lịch cộng đồng là các bản không quá xa các trung tâm đô thị để thuận lợi cho việc di chuyển và công tác lưu trú (khoảng cách từ khu vực trung tâm đến các điểm du lịch cộng đồng thuận lợi nhất là 10-15km).

Điểm du lịch cộng đồng phải được xây dựng trên cơ sở các bản, làng dân tộc thiểu số giàu tài nguyên du lịch nhân văn và tài nguyên du lịch tự nhiên. Trong đó các bản phải có phong cảnh đẹp, mang sắc thái riêng của từng vùng. Về tài nguyên du lịch nhân văn, bản du lịch cộng đồng còn có các nghề thủ công, lưu giữ kho tàng văn hóa phi vật thể phong phú, như ẩm thực, nghệ thuật dân gian, trò chơi dân gian, tín ngưỡng dân gian...

Hai là, nghiên cứu khai thác, xây dựng tài nguyên du lịch thành các sản phẩm du lịch mang tính đặc thù, phù hợp với nhu cầu của du khách. Sản phẩm du lịch là tổng thể các dịch vụ, hàng hóa nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch của du khách. Các điểm du lịch cộng đồng cũng cần lựa chọn đối tượng du khách (khách nội địa, khách quốc tế) để xây dựng chuỗi sản phẩm du lịch phù hợp, cụ thể là:

Thứ nhất, dịch vụ lưu trú: Người Nùng, người Dao, người Tày cư trú ở nhà sàn - loại hình nhà ở phù hợp với đón khách cộng đồng. Hầu hết các điểm du lịch cộng đồng nổi tiếng ở miền núi đều sử dụng mô hình đón khách lưu trú ở nhà sàn như: Người Dao áo dài ở thôn Nậm Đăm, huyện Quán Bạ, tỉnh Hà Giang, đón khách ở những ngôi nhà nửa sàn, nửa đất; nhà sàn thích hợp với kiểu ngủ cộng đồng đông người. Tuy nhiên, tùy theo đoàn khách, các gia đình cần phân khu hoặc làm phòng riêng phù hợp. Điểm cần thiết nhất đối với dịch vụ lưu trú là khu vệ sinh phải đặc biệt được coi trọng. Nơi tắm rửa, vệ sinh phải xây dựng hiện đại, sạch sẽ, các trang thiết bị cần được thiết kế từ các nguyên vật liệu gần gũi với thiên nhiên (chao đèn, ống dẫn nước, rèm cửa...).

Thứ hai, dịch vụ ăn, uống: Hà Giang nổi tiếng có những món ăn ngon, độc đáo, gắn với điều kiện tự nhiên. Vì vậy, người làm du lịch cần nghiên cứu sâu về văn hóa ẩm thực đặc trưng của địa phương nhưng đồng thời cũng chú trọng đến nhu cầu ẩm thực của từng đoàn khách, tránh tình trạng lặp đi lặp lại một vài món quen thuộc, như cơm lam, cá nướng, rượu ngô men lá...

Thứ ba, dịch vụ giải trí: Du khách đến với Hà Giang đều có nhu cầu trải nghiệm đời sống sinh hoạt của

cộng đồng. Do vậy, các nghệ nhân ở các bản cần chất lọc từ di sản nghệ thuật dân gian để xây dựng chương trình nghệ thuật hấp dẫn, tránh các tiết mục “cải biên, cải tiến” xa lạ với người dân. Các chương trình này nên bố trí thời lượng vừa phải với kết cấu hợp lý, có tính hấp dẫn, xây dựng theo loại hình diễn xướng dân gian. Đặc biệt, cần có sự giao lưu, hòa đồng giữa du khách với cộng đồng bản địa.

Thứ tư, dịch vụ đi lại: Địa bàn cư trú của người dân tộc thiểu số Hà Giang có nhiều loại địa hình khác nhau. Các điểm du lịch cộng đồng cần nghiên cứu xây dựng các hình thức vận chuyển, đi lại truyền thống cho du khách, như tổ chức xe trâu, xe ngựa đưa du khách đi thăm quan; tổ chức đi thuyền xuôi dòng, đi bè, đi thuyền độc mộc...

Thứ năm, sản xuất đồ lưu niệm: Cần nghiên cứu sản xuất các đồ lưu niệm từ ngành nghề thủ công truyền thống của từng địa phương. Kiên quyết chống các loại hàng giả, hàng nhái (như hàng bạc giả, thuốc nam không có tác dụng chữa bệnh...). Đặc biệt chú ý khuyến khích các nghệ nhân giảm giá bán đồ thủ công, nghiên cứu các mẫu mã mới phù hợp nhu cầu du khách.

Ba là, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù cho du lịch cộng đồng. Du lịch cộng đồng là cánh cửa mở cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nông thôn người dân tộc thiểu số, góp phần xóa đói, giảm nghèo hiệu quả. Cần có chính sách ngân hàng cho các hộ gia đình vay với lãi suất thấp hoặc lập các quỹ du lịch hỗ trợ cho cộng đồng để đồng bào các dân tộc thiểu số có kinh phí xây dựng nhà cửa và các công trình vệ sinh phục vụ du lịch cộng đồng. Nhà nước cần có một số chế độ ưu đãi nhằm khuyến khích các doanh nghiệp đưa khách đến với vùng du lịch cộng đồng, như chế độ giảm thuế, cho vay ưu đãi... Bên cạnh đó, đa dạng hoá các hình thức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và năng lực làm du lịch cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Bốn là, xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả, phân chia nguồn lợi cho cộng đồng công bằng, bình đẳng. Xây dựng các điểm du lịch cộng đồng là công việc mới mẻ đối với người dân. Đây là lĩnh vực kinh doanh phức tạp, đòi hỏi sự kết hợp của bốn “nhà”. Trước hết, chủ nhân của điểm du lịch - đồng bào các dân tộc cần phải tự nguyện tham gia một cách sáng tạo với ban quản lý hiệu quả, có quy chế hoạt động thiết thực, dân chủ. Cộng đồng là chủ nhân cho nên phải được hưởng lợi phù hợp, tránh tình trạng “người chủ” thì nghèo mà doanh nghiệp đưa khách đến lại giàu. Có như vậy, du lịch cộng đồng mới thỏa mãn yêu cầu xóa đói giảm nghèo, tạo công ăn việc làm, thu nhập và nâng cao đời sống người dân. Tiếp đến, doanh nghiệp là đối tác đưa khách đến điểm du lịch. Nhờ có doanh nghiệp điểm du lịch cộng đồng mới phát triển được. Doanh nghiệp đóng vai trò cung cấp khách nhưng đồng thời cũng đóng vai trò hỗ trợ vốn cho cộng đồng, tập huấn

cho cộng đồng. Bên cạnh đó, các nhà tư vấn, các tổ chức phi chính phủ đóng vai trò nghiên cứu tư vấn cho người dân, chính quyền địa phương, doanh nghiệp xây dựng các mô hình du lịch cộng đồng. Kinh doanh du lịch là một ngành mới, lại phức tạp nên rất cần thiết có nhà tư vấn, nhà khoa học tham gia. Cuối cùng, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng, xây dựng các cơ chế chính sách đặc thù cho các điểm du lịch cộng đồng.

Năm là, Đảng và Nhà nước có chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu cho vùng miền núi, dân tộc thiểu số, nhất là đường giao thông liên thôn, bản, liên xã, liên huyện. Cơ sở hạ tầng là yếu tố quan trọng thúc đẩy phát triển du lịch nói riêng, kinh tế - xã hội nói chung. Vì vậy, cần chú trọng quy hoạch, thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật thoả đáng cho các vùng dân cư miền núi theo hướng hình thành các đô thị nhỏ (thị trấn, thị tứ), tạo ra các điểm dân cư phát triển làm đầu tàu, cơ sở cho cả khu vực phát triển theo. Đồng thời hình thành mạng lưới trạm trung chuyển trung gian cho các điểm du lịch cộng đồng.

Sáu là, cần đặc biệt quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở tỉnh Hà Giang đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quá trình đi thực tế ở một số địa phương trong tỉnh Hà Giang, chúng tôi thấy nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng và chính quyền cấp cơ sở có trình độ lý luận chính trị và chuyên môn còn những hạn chế nhất định, không những vậy, dù là người địa phương nhưng cán bộ chưa sâu sát với dân, nắm tình hình đồng bào chưa cụ thể. Ví dụ như một đồng chí Chủ tịch UBND xã nhận công tác được 3 năm nhưng chưa nhớ chính xác số hộ gia đình, số dân cư của mình. Nếu đội ngũ cán bộ cơ sở không đủ năng lực trình độ, không sâu sát với đồng bào thì khó có thể hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Cán bộ quyết định thành công hay thất bại của mọi việc, nếu không có đội ngũ cán bộ đạt yêu cầu sẽ không thể có phát triển bền vững./

Tài liệu tham khảo

Du lịch cộng đồng: Sinh kế mới cho đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc. <http://vietnam-tourism.gov.vn/index.php/items/27078>

Phạm Văn Phú (2019). Hà Giang: Phát triển du lịch trải nghiệm "ba cùng". <http://dangcongsan.vn/kinh-te/ha-giang-phat-trien-du-lich-trai-nghiem-ba-cung-524613.html>

Hỗ trợ tạo sinh kế cho người nghèo ở Hà Giang. <http://www.molisa.gov.vn/Pages/tintuc/chitiet.aspx?tinucID=26000>